

THUYẾT MINH NHIỆM VỤ NGHỊ ĐỊNH THƯ

THUYẾT MINH ĐỀ CƯƠNG ĐỀ XUẤT
NHIỆM VỤ NGHỊ ĐỊNH THƯ

I. THÔNG TIN CHUNG	
1 Tên nhiệm vụ (bằng tiếng Việt và tiếng Anh)	
2 Nước đối tác	3 Thời gian thực hiện
 tháng Từ .../... đến .../...
4 Chủ nhiệm phía Việt Nam	
Họ và tên:..... Ngày, tháng, năm sinh: Nam/ Nữ: Học hàm, học vị, chuyên môn: Chức danh khoa học: Chức vụ: Điện thoại: Cơ quan: Nhà riêng: Mobile: Fax: E-mail: Địa chỉ nhà riêng: Tóm tắt lý lịch khoa học của chủ nhiệm (dưới dạng phụ lục kèm theo Thuyết minh)	
5 Cơ quan chủ trì phía Việt Nam	
Tên cơ quan chủ trì: Điện thoại: Fax: E-mail: Website: Địa chỉ: Họ và tên thủ trưởng cơ quan: Số tài khoản: Ngân hàng: Cơ quan chủ quản: Tóm tắt năng lực khoa học và công nghệ của cơ quan đối tác nước ngoài (dưới dạng phụ lục kèm theo Thuyết minh)	
6 Cơ quan phối hợp chính phía Việt Nam (nếu có)	
Cơ quan 1:	
Điện thoại: Fax:	
E-mail:	
Website:	
Địa chỉ:	
Họ và tên thủ trưởng cơ quan:	
Số tài khoản:	
Ngân hàng:	
Cơ quan chủ quản:	
Cơ quan 2:	
Điện thoại: Fax:	

E-mail:
 Website:
 Địa chỉ:
 Họ và tên thủ trưởng cơ quan:
 Số tài khoản:
 Ngân hàng:
 Cơ quan chủ quản:

7 Chủ nhiệm phía đối tác nước ngoài

Họ và tên:
 Ngày, tháng, năm sinh: Nam/ Nữ:
 Học hàm, học vị, chuyên môn:
 Chức danh khoa học: Chức vụ:
 Điện thoại: Cơ quan: Nhà riêng: Mobile:
 Fax: E-mail:
Tóm tắt lý lịch khoa học của đối tác (dưới dạng phụ lục kèm theo Thuyết minh)

8 Cơ quan chủ trì phía đối tác nước ngoài

Tên cơ quan chủ trì:
 Điện thoại: Fax:
 E-mail:
 Website:
 Địa chỉ:
Tóm tắt năng lực khoa học và công nghệ của cơ quan đối tác nước ngoài (dưới dạng phụ lục kèm theo Thuyết minh)

9 Các cán bộ chính thực hiện nhiệm vụ (không quá 5 người không kể chủ nhiệm của mỗi bên. Lý lịch khoa học của 05 cán bộ này và các thành viên chính khác gửi kèm theo Thuyết minh).

TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Cơ quan công tác	Nội dung tham gia	Thời gian làm việc cho NV (FTE)
A Phía Việt Nam				
1				
2				
3				
4				
5				
B Phía đối tác nước ngoài				
1				
2				
3				
4				
5				

II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG KH&CN VÀ PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC THỰC HIỆN

10 Mục tiêu

1
 2

11 Tình trạng

<input type="checkbox"/>	Mới			
<input type="checkbox"/>	Kế tiếp hướng nghiên cứu của chính nhóm tác giả			
<input type="checkbox"/>	Kế tiếp nghiên cứu của người khác			
12	Tình hình nghiên cứu và những khó khăn, thách thức về nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong nước (*)			
1	Phân tích, đánh giá tổng quan về tầm quan trọng, ý nghĩa kinh tế - xã hội của vấn đề cần nghiên cứu, từ đó luận giải tính cấp thiết phải thực hiện nhiệm vụ:			
2	Phân tích, đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu trong nước và những kết quả đã đạt được liên quan đến vấn đề cần nghiên cứu trong vòng 5 năm gần nhất (bao gồm những nghiên cứu của cơ quan chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ) từ đó luận giải những nội dung cần nghiên cứu của nhiệm vụ:			
3	Nêu và đánh giá cụ thể những khó khăn, thách thức trong nước đang gặp phải trong quá trình nghiên cứu liên quan đến vấn đề của nhiệm vụ (về phương pháp nghiên cứu, bí quyết công nghệ, công nghệ mới, trang thiết bị hiện đại cho phân tích mẫu hoặc thực hiện các hoạt động phức tạp, nguồn nhân lực cần đào tạo đối với lĩnh vực chuyên sâu liên quan đến nhiệm vụ, ...) từ đó luận giải sự cần thiết phải hợp tác với đối tác nước ngoài (**)			
4	Liệt kê danh mục các công trình KH&CN tiêu biểu theo trình tự thời gian mới nhất trong nước, liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu của nhiệm vụ			
TT	Tên công trình	Tác giả	Nơi và năm công bố	Đóng góp của kết quả
A công trình trong nước không do cán bộ của cơ quan chủ trì thực hiện				
1				
2				
3				
...				
B công trình trong nước do cán bộ của cơ quan chủ trì thực hiện				
1				
2				
3				
...				
13	Tính tiên tiến của đối tác hợp tác (**)			
1	Phân tích, đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu ở nước ngoài và của đối tác về nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ (kết quả, thành tựu trong nghiên cứu khoa học, thành tựu ứng dụng kết quả trong thực tiễn đóng góp cho sự phát triển kinh tế xã hội, ...)			
2	Nêu và đánh giá việc với năng lực, kinh nghiệm, tính tiên tiến của đối tác (về phương pháp, bí quyết công nghệ, công nghệ, trang thiết bị, nhân lực ...) sẽ giúp giải quyết khó khăn trong nước đang gặp phải trong quá trình nghiên cứu và phát triển nội dung của nhiệm vụ (**)			
3	Liệt kê danh mục các công trình KH&CN quốc tế tiêu biểu theo trình tự thời gian mới nhất liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu của nhiệm vụ			
TT	Tên công trình	Tác giả	Nơi và năm công bố	Đóng góp của kết quả
A công trình không do cán bộ của cơ quan đối tác chủ trì thực hiện				
1				

* Đối với những đề xuất nhiệm vụ nghị định thư trong đó Việt Nam hỗ trợ đối tác đặc biệt hữu nghị truyền thống, Mục này sẽ nêu và đánh giá cụ thể những thành tựu, thể mạnh của đối tác trong nước đối với lĩnh vực nghiên cứu của nhiệm vụ.

* Đối với những đề xuất nhiệm vụ nghị định thư trong đó Việt Nam hỗ trợ đối tác đặc biệt hữu nghị truyền thống, Mục này sẽ nêu và đánh giá cụ thể những khó khăn, thách thức mà đối tác nước ngoài đang gặp phải trong quá trình nghiên cứu và triển khai về lĩnh vực nghiên cứu của nhiệm vụ

2			
3			
...			
B	công trình của chủ nhiệm đối tác nước ngoài		
1			
2			
3			
...			
14	Nội dung 1: Nghiên cứu và triển khai trong nước để chuẩn bị cho hợp tác với đối tác		
(Liệt kê và mô tả các nội dung nghiên cứu và triển khai nếu có để chuẩn bị cho các nội dung hợp tác với đối tác nước ngoài đạt hiệu quả cao)			
15	Nội dung 2: Hợp tác nghiên cứu và phát triển công nghệ với đối tác nước ngoài		
(Liệt kê và mô tả những nội dung hợp tác với đối tác nước ngoài, ví dụ: nghiên cứu chung, phân tích mẫu, tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế, trao đổi chuyên gia, đào tạo cán bộ, chuyển giao công nghệ, bí quyết công nghệ, trình diễn công nghệ, ...)			
16	Nội dung 3: Nghiên cứu và triển khai trong nước để hoàn thiện và làm chủ kết quả		
(Liệt kê và mô tả những nội dung nghiên cứu và triển khai trong nước để hoàn thiện và làm chủ kết quả hợp tác với đối tác nước ngoài)			
III. DỰ KIẾN KẾT QUẢ			
17	Dự kiến các sản phẩm KH&CN chính		
<i>Dạng 1: Mẫu; sản phẩm (là hàng hóa có thể tiêu thụ trên thị trường); vật liệu; thiết bị; máy móc; dây chuyền công nghệ; giống cây trồng; giống vật nuôi; các loại khác</i>			
<i>Dạng 2: Nguyên lý ứng dụng; phương pháp; tiêu chuẩn; quy phạm; phần mềm máy tính; bản vẽ thiết kế; quy trình công nghệ; sơ đồ, bản đồ; số liệu, cơ sở dữ liệu; báo cáo phân tích; tài liệu dự báo (phương pháp, quy trình, mô hình, ...); đề án, quy hoạch; luận chứng kinh tế - kỹ thuật, báo cáo nghiên cứu khả thi; và các sản phẩm khác</i>			
<i>Dạng 3: Bài báo; sách chuyên khảo (ghi rõ số bài báo quốc tế, trong nước)</i>			
<i>Dạng 4: Đào tạo nguồn nhân lực cho Việt Nam (ghi rõ số tiến sĩ, thạc sĩ đào tạo trong nước hay ở nước ngoài, trao đổi ngắn hạn dưới 1 tháng, dài hạn trên 1 tháng)</i>			
18	Khả năng ứng dụng và phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu		
1. Khả năng về thị trường (Nhu cầu thị trường trong và ngoài nước, nêu tên và nhu cầu khách hàng cụ thể nếu có; điều kiện cần thiết để có thể đưa sản phẩm ra thị trường)			
2. Khả năng về ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào sản xuất kinh doanh (khả năng cạnh tranh về giá thành và chất lượng sản phẩm)			
3. Khả năng liên kết với các doanh nghiệp trong và sau khi hoàn thành nghiên cứu			
4. Mô tả phương thức chuyển giao (Chuyển giao công nghệ trọn gói, chuyển giao công nghệ có đào tạo, chuyển giao theo hình thức trả dần theo tỷ lệ % doanh thu; liên kết với doanh nghiệp để sản xuất hoặc góp vốn; tự thành lập doanh nghiệp trên cơ sở kết quả nghiên cứu tạo ra, ...)			
19	Tác động và lợi ích mang lại của kết quả nghiên cứu		
IV. DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ NGUỒN KINH PHÍ (phụ lục chi tiết kèm theo)			
20	Kinh phí đối ứng phía Việt Nam (triệu đồng)		
TT	Nguồn kinh phí	Tổng số	Trong đó

			Trả công lao động (khoa học, phổ thông)	Nguyên vật liệu, năng lượng	Thiết bị, máy móc	Hợp tác quốc tế	Chi khác
i	ii	iii	iv	v	vi	vii	viii
1	Ngân sách SNKH đối ứng						
2	Nguồn tự có						
3	Nguồn vốn khác						
Tổng cộng							
21 Dự kiến kinh phí của đối tác nước ngoài							
- Đối ứng từ chính phủ:						USD
- Nguồn tự có của đối tác:						USD
- Nguồn vốn khác:						USD
TT	Cụ thể các mục chi mà Việt Nam được thụ hưởng				Số lượng	Thành tiền	
1	Đào tạo cán bộ, nghiên cứu sinh, sinh viên Việt Nam						
2	Tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học, diễn đàn, triển lãm, ...						
3	Chi phí đi lại quốc tế cho cán bộ Việt Nam						
4	Chi phí phân tích mẫu, trang thiết bị thụ hưởng						
5	Phần mềm tin học, tài liệu, ấn phẩm KH&CN, ...						
6	Khác						
Tổng cộng							

....., ngày.....tháng.....năm

Cơ quan chủ quản
(Ký tên, đóng dấu)

Cơ quan chủ trì
(Ký tên, đóng dấu)

Chủ nhiệm
(Ký tên)

